

Số: 3706/BNN-CB

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2017

V/v kiểm tra chất lượng máy móc,
thiết bị Nông nghiệp nhập khẩu

Kính gửi: Tổng cục Hải quan

Theo quy định tại Khoản 4, Điều 34 Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa; Nghị định 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và Thông tư 50/2010/TT-BNNPTNT ngày 30/8/2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thì nhóm máy móc, thiết bị nông nghiệp thuộc đối tượng phải kiểm tra chất lượng khi nhập khẩu, cụ thể:

1. Danh mục hàng hóa:

TT	Tên máy, thiết bị	Mã số hàng hóa	Cơ sở để thực hiện kiểm định, quản lý
1	Máy kéo cầm tay: Dùng trong nông nghiệp	8701.10.11	TCVN 6818/ISO 4254 TCVN 8744-1: 2011 TCVN 8744-2:2012
2	Máy kéo nông nghiệp	8701.90.10	
3	Thiết bị làm đất dẫn động cơ giới: - Cày - Bừa đĩa - Loại khác	8432.10.00 8432.21.00 8432.29.00	TCVN 6818/ISO 4254
4	Máy gieo hạt, máy trồng cây và máy cấy	8432.30.00	TCVN 6818/ISO 4254
5	Thiết bị phun bảo vệ cây trồng hoạt động bằng điện Thiết bị phun bảo vệ cây trồng không hoạt động bằng điện	8424.20.11 8424.81.30	QCVN 01-182: 2015/BNNPTNT TCVN 6818/ ISO 4254
6	Máy gặt đập liên hợp Máy thu hoạch khác (mía, ngô, cây thức ăn gia súc và bông)	8433.51.00 8433.59.90	TCVN 6818/ ISO 4254
7	Máy cắt cỏ	8433.20.00	TCVN 8743 : 2011 TCVN 8806 : 2012 TCVN 8803: 2012

8	Máy đóng kiện rơm, cỏ	8433.40.00	TCVN 6818/ ISO 4254
9	Cửa xích cầm tay	8465.91.90	TCVN 10294: 2014

2. Về đơn vị thực hiện :

Căn cứ hồ sơ đăng ký hoạt động, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao:

Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị nông nghiệp;

Địa chỉ : Số 54, ngõ 102 Trường Chinh, Đống Đa, Hà Nội;

Điện thoại: 04.3793.0949; Fax : 04.3793.0950 trực thuộc Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thực hiện.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo để Tổng cục Hải quan trả lời các đơn vị biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường (để b/c);
- Lưu VT,CB. (12b)

**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Thanh Nam

09866285